

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 1 - QUÂN KHU 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày 01-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 - QUÂN KHU 2**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Hoàng Ngọc Công

Các Hội thẩm quân nhân:

+ 2// Nguyễn Anh Mỹ;

+ 4/ Lê Hữu Tú.

- Thư ký phiên tòa: 1/ Phạm Minh Thắng, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực 1 - Quân khu 2.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 tham gia phiên tòa: 3// Phạm Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 2, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 20/10/1985 tại huyện TY, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ dân phố số 10, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức B và bà Nguyễn Thị K; vợ là Trần Thị T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; có 02 tiền án, 01 tiền sự; nhân thân: Ngày 17/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 15/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 11/7/2014, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giam từ ngày 13/7/2018 cho đến nay tại Trại Tạm giam QK2. Có mặt.

- Bị hại: Tổng công ty Cổ phần Công trình V - Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Q. Đại diện có 2// Phạm Văn S; chức vụ: Cán bộ Bảo vệ an ninh được Tổng Giám đốc ủy quyền.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Nguyễn Xuân H (vắng mặt); Lê Vi Tuấn H1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/7/2018, bị cáo Nguyễn Thanh T mượn xe mô tô BKS 21B1-01687 của gia đình anh Phạm Quang T1 đi ra thị trấn CP chơi. Do nghiện ma túy nhưng không có tiền mua, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo T đến quán nhà chị Nguyễn Thị N mua 01 chiếc kim cho vào cốp xe; sau đó điều khiển xe mô tô đến trạm thu phát sóng YBI. 0163 của Tổng công ty cổ phần Công trình V - Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Q (đặt tại thôn 2, xã TĐ, huyện TY, tỉnh Yên Bái). Bị cáo để xe mô tô tại cổng đập tràn, lấy kim trong cốp xe, đi bộ lên trạm phát sóng. Đến nơi T dùng kim bẻ gãy khuy cánh cửa và mở cửa đi vào bên trong nhà trạm, thấy dây tiếp địa màu vàng xanh, đầu bọc băng dính màu đen đầu nối với đoạn dây ở dưới đất, bị cáo liền bóc băng dính ra xem thấy bên trong có lõi đồng nên đã dùng kim tháo rời ốc đầu nối giữa các đầu dây tiếp địa. Sau khi tháo xong, T nhìn theo dây tiếp địa màu vàng xanh đến cuối đoạn dây thấy đầu nối với thang cáp, bị cáo dùng kim tháo rời ốc nối thì bị ông Nguyễn Xuân B1 và anh Nguyễn Xuân H phát hiện, bắt giữ bàn giao cho Công an xã TĐ, huyện TY giải quyết.

Tại Biên bản vụ việc ngày 12/7/2018, của Công an xã TĐ, huyện TY thể hiện: "Khoảng 19 giờ 30 phút, Công an xã nhận được tin báo có người vào trạm phát sóng Viettel YBI. 0163 để trộm cắp tài sản, đối tượng là Nguyễn Thanh T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản tại trạm phát sóng của Viettel và thu giữ của đối tượng 01 chiếc xe mô tô BKS: 21B1- 01687...".

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện TY lập ngày 13/7/2018, xác định: "...Tại vị trí khóa cửa loại khóa 02 khuy, không thấy khuy bên trái...; tại khu vực góc tường phía trước bên phải phần tiếp nối của dây tiếp địa phòng máy, dây tiếp địa từ nguồn AC nối với dây tiếp địa chính bị bung rời...; tại vị trí thang cáp phía bên trái một đầu đầu nối dây tiếp địa phòng máy bị bung rời...; trên nền gian phòng có 01 bộ bu lông ốc vít gắn vào nhau...; 01 chiếc kim cách vị trí khóa cửa khoảng 20m...; hệ thống dây tiếp địa gồm 01 dây tiếp địa phòng máy màu vàng xanh, hai đầu dây có khuy kim loại để đầu nối (một đầu dây nối với thang cáp, một đầu dây nối với dây tiếp địa chính cùng với đầu dây tiếp địa từ nguồn AC), dây tiếp địa này đầu nối với các thiết bị trong phòng máy thông qua 07 dây tiếp địa (màu vàng xanh)...".

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 13/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY, tỉnh Yên Bái, kết luận: 06 đoạn dây tiếp địa M50 có chiều dài 12,9 m có giá trị là 1.548.000 đồng; 02 đoạn dây tiếp địa M25 có chiều dài 1,95m có giá trị là 136.500 đồng; 01 đoạn dây tiếp địa M35 có chiều dài 1,45m có giá trị là 130.500 đồng. Tổng giá trị 09 đoạn dây tiếp địa trên có giá trị là: 1.815.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và có nội dung: "...Do không có tiền, bản thân bị cáo

nghiện ma túy nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản; trước đây trong quá trình chấp hành án tại Trại giam được những phạm nhân khác nói tại các trạm phát sóng có dây đồng dễ lấy..., bị cáo đang thực hiện hành vi tháo dây tiếp địa thì bị phát hiện. Nếu không bị phát hiện, bị cáo sẽ lấy toàn bộ số dây tiếp địa trong nhà trạm...".

Tại phiên tòa, đại diện bị hại Tổng công ty Cổ phần Công trình V trình bày: "Toàn bộ số dây tiếp địa trong nhà trạm bị cáo chưa chiếm đoạt được đã bị bắt giữ, đơn vị đã thu hồi, khắc phục xong để tiếp tục hoạt động. Tổng công ty Cổ phần Công trình V không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T phải bồi thường khắc phục gì khác; đề nghị xét xử nghiêm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật".

Người làm chứng Lê Vi Tuấn H1 khai tại cơ quan điều tra có nội dung: "Khoảng 19 giờ 38 phút ngày 12/7/2018, tôi nhận được tin nhắn cảnh báo mở cửa phòng nhà trạm YBI. 0163 tại thôn 2, xã TĐ. Khoảng 19 giờ 50 phút, tôi được biết đã bắt được người mở cửa vào nhà trạm. Sau đó, tôi cùng Công an xã lên nhà trạm để kiểm tra thì thấy: Cửa phòng máy mở, khóa cửa bị phá, ổ khóa cửa nằm dưới nền đất; bên trong nhà trạm thấy hai đầu dây tiếp địa chính bị tháo ra khỏi vị trí lắp đặt ban đầu, giá đỡ thang cáp bị sập so với vị trí ban đầu, một số ốc vít tại các đầu dây nằm dưới nền phòng máy; qua kiểm tra chưa phát hiện mất tài sản gì".

Người làm chứng Nguyễn Xuân H khai tại cơ quan điều tra có nội dung: Khoảng 19 giờ ngày 12/7/2018, khi nhận được tin báo có người lạ mặt mở cửa nhà trạm phát sóng YBI. 0163 cách nhà tôi khoảng 100m, tôi cùng bố tôi là Nguyễn Xuân B1 đi lên kiểm tra. Khi lên đến nơi chúng tôi thấy cửa nhà trạm mở, có tiếng động bên trong nên bố tôi bật đèn pin, tôi đứng chặn ở trước cửa trạm và bố tôi hô: "Ai đấy" thì có một nam thanh niên từ trong nhà trạm đi ra và nói: "Cháu là nhân viên Viettel". Tôi liền nói: "Tại sao nhân viên Viettel không qua nhà em lấy chìa khóa", bố tôi nói: "Mày đi đường nào lên", người thanh niên nói: "Đi đường dưới này lên" và định bỏ chạy nên tôi giữ cổ áo người đó. Sau đó chúng tôi đưa về dưới nhà và báo cho Công an xã đến lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 26 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 truy tố Nguyễn Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Về hình sự, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (13/7/2018). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Tổng công ty Cổ phần Công trình V không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T phải bồi thường gì nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc kim điện.

Bị cáo và đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty Cổ phần Công trình V đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật đã gây ra, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của các Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX thấy các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án đều thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh T phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở nhận định: Để có tiền mua ma túy sử dụng và biết các trạm phát sóng có dây đồng dễ lấy nên bị cáo T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô và mang theo một chiếc kim điện đến trạm thu phát sóng YBI.0163 của Trung tâm kỹ thuật Viettel YB, Tổng công ty Cổ phần công trình V đặt tại thôn 2, xã TĐ, huyện TY. Đến nơi, bị cáo dùng kim bẻ gãy khay cánh cửa, mở cửa đi vào bên trong nhà trạm dùng tay bóc băng dính và dùng kim tháo rời hai đầu dây tiếp địa chính trong phòng máy đầu nối với các thiết bị thông qua 07 dây tiếp địa và đầu dây tiếp địa nối với tủ nguồn AC. Bị cáo đang thực hiện hành vi tháo trộm dây tiếp địa thì bị phát hiện, bắt giữ. Tổng giá trị 09 đoạn dây tiếp địa trên có giá trị là: 1.815.000 đồng. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được các đoạn dây tiếp địa của nhà trạm nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 02 triệu đồng, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" (chưa đạt) quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của Nhà nước do Quân đội quản lý được pháp luật bảo vệ, nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra, bị cáo có bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người có sức khỏe, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không chịu khó lao động, muốn có tiền để sử dụng cho nhu cầu lợi ích bất chính của bản thân đã thực hiện tội phạm. Ngày 17/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử tại Bản án số 14/2009/HSST, xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích). Ngày 15/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử tại Bản án số 36/2010/HSST xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa được xóa án tích). Ngày 11/7/2014, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 141/QĐ-XPVPHC (bị cáo chưa thi hành). Ngày 28/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử tại Bản án số 16/2015/HSST, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa được xóa án tích). Bị cáo T không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm đã thể hiện sự coi thường pháp luật, không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Các tiền án này là dấu hiệu định tội theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS nên HĐXX không xem xét là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Căn cứ vào mục đích của hình phạt cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên HĐXX áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 BLHS quyết định hình phạt.

Xét hành vi chiếm đoạt tài sản của Tổng công ty cổ phần Công trình V của bị cáo T nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Tổng công ty Cổ phần Công trình V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại xét đây là sự tự nguyện, tự định đoạt của đương sự không trái quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại 01 xe mô tô BKS 21B1 - 016.87; 01 ổ khóa Việt Tiệp và 01 khay cửa cho các chủ sở hữu. Xét việc xử lý trên là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét lại.

Đối với 01 chiếc kim điện xét đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng có giá trị không đáng kể nên HĐXX căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý.

[7] Theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T, phạm tội "Trộm cắp tài sản" (chưa đạt).

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 15; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của BLHS, xử phạt Nguyễn Thanh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (13/7/2018).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc kim điện (có đặc điểm như đã nêu tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 13/7/2018).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/11/2018) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án quân sự Quân khu 2./.

Nơi nhận:

- TAQSTW:	02b;
- TAQSQK2:	01b;
- VKSQSQK2:	01b;
- Phòng THAQK2:	01b;
- Phòng ĐTHSQK2:	01b;
- VKSQSKV22:	01b;
- CQĐTHSKV1 các TCSN-BQP:	01b;
- Bị cáo Nguyễn Thanh T:	01b;
- 01 bị hại:	01b;
- Lưu THAHS:	01b;
- Lưu Hồ sơ:	01b.
ĐM - In C.12b	

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1// Hoàng Ngọc Công

